TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2025/HS-ST
Ngày 24-4-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Lâm và ông Hồ Sỹ Định.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đoàn Văn Thái, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1992; tại thành phố H; nơi cư trú: Thủy Y, xã L, huyện P, thành phố H; Số CCCD: 046092005836; nghề nghiệp: Thợ lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn T1, sinh năm 1963 và con bà Cao Thị H, sinh năm 1961; Anh chị em ruột: có 06 anh em ruột, bị can là con thứ ba trong gia đình; vợ, con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ; học văn hoá lớp 9 thì nghỉ học, hành nghề lái xe ở nhà phụ giúp gia đình và sinh sống tại địa phương cho đến nay.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 17/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: *Bà Bạch Thị T2 (đã chết).*

Người đại diện hợp pháp: Bà Cái Thị Thu N, sinh năm 1965; bà Cái Thị Thu M, sinh năm 1965; ông Cái Văn P, sinh năm 1967; ông Cái Văn L, sinh năm 1969; bà Cái Thị Thu V, sinh năm 1970; bà Cái Thị Thúy X, sinh năm 1976 và ông Cái Văn Viết B, sinh năm 1979 (là các con của bị hại); đều trú tại: Tổ dân phố F, thị trấn P, huyện P, thành phố H;

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Thu T3, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố F, thị trấn P, huyện P, thành phố H (theo văn bản ủy quyền ngày 07/11/2024). Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty trách nhiệm hữu hạn D1.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Kiều Dương D – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Văn Đình H1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số A đường T, tổ D, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng (theo văn bản ủy quyền ngày 07/11/2024). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên V1.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê T4 – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện P, thành phố H (theo văn bản ủy quyền ngày 07/11/2024). Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:* Ông Văn Đình H1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số A đường T, tổ D, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/11/2024, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe hạng FC, thời hạn đến 01/12/2027) trực tiếp điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 75H-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12 (xe do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên V1 đứng tên chủ sở hữu) lưu thông tren đường Quốc lộ 1 theo hương Đà Nẵng – Huế. Đến khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đi đến K+150 Quốc lộ A (thuộc địa phận thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế nay là thành phố H). Đoạn đường này thẳng, mặt đường trải nhựa, đi qua khu vực gần chợ, nằm ở G, đèn đỏ (đèn tín hiệu giao thông) rộng 9,8 mét và có các vạch sơn gờ giảm tốc, các biển báo "Chợ 100 mét" "Cấm quay đầu xe" và "Đường người đi bộ sang ngang". Lúc này, T điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 55 km/h (theo kết quả trích xuất dữ liệu thiết bị giám sát hành trình) và phát hiện xe ô tô biển số 43B-030.07 (xe do Công ty Trách nhiệm hữu hạn D1 đứng tên chủ sở hữu) do anh Văn Đình H1 (sinh ngày: 01/01/1978, trú tại số A đường P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng) trực tiếp điều khiển đi cùng chiều phía trước. Do T điều khiển xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12 tham gia giao thông đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua đoạn đường có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm và không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe đi liền trước của mình nên đã tông vào phía sau xe ô tô 43B-030.07 đẩy xe ô tô 43B-030.07 về phía trước bên phải tông vào bà Bạch Thị T2 (sinh ngày 01/01/1941, trú tại tổ dân phố F, thị trấn P, huyện P, thành phố H) đang đi bộ qua đường (hướng từ trái sang phải), gây tai nạn.

Hậu quả: bà T2 bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T5 sau đó chết, 02 (hai) xe ô tô 75H1-010.26 và 43B-030.07 bị hư hỏng.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định*:

Chọn hướng Đà Nẵng – Huế làm hướng khám nghiệm, chọn điểm đầu dải phân cách cứng hướng Đà Nẵng làm mốc khám nghiệm, chọn mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm làm chuẩn. Đoạn đường xảy ra tai nạn thẳng, đi qua khu vực có dân cư sinh sống ven đường, nằm ở G, đèn đỏ (đèn tín hiệu giao

thông). Mặt đường Quốc lộ 1 rộng 20 mét, ở giữa có dải phân cách cứng phân chia mặt đường thành hai phần đường dành cho hai dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau. Phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm rộng 9,8 mét, ở giữa có vạch sơn màu trắng thẳng hàng, không liên tục cách mép đường bên phải 5,8 mét, phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2,1 mét. Cách điểm đầu (vị trí số 1) 28 mét về phía Đà Nẵng có các vạch sơn gờ giảm tốc. Cách điểm đầu (vị trí số 1) 26 mét về phía Đà Nẵng, bên ngoài mép đường bên phải có biển báo "Chợ 100 mét" và "C quay đầu xe", cách điểm đầu (vị trí số 1) 14,7 mét về phía Đà Nẵng bên ngoài mép phải có biển báo "Người đi bộ sang ngang". Cách hai điểm đầu dải phân cách cứng giữa đường 0,5 mét về phía giữa lần lượt có các vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường

Cách mốc khám nghiệm 2,3 mét về phía Đà Nẵng chếch về phía mép đường bên phải là vị trí dãy dấu vết chà siết mặt đường, chiều hướng Đà Nẵng - Huế kích thước (34,1 x 0,51) mét, có điểm bắt đầu cách mép phải đường 7,97 mét, điểm kết thúc nằm bên dưới lốp thứ 2 bên trái xe đầu kéo 75H-010.26 (vị trí số 1).

Cách điểm đầu (vị trí số 1) 3,6 mét về phía Huế chếch về phía mép đường bên phải là vị trí dấu vết chà siết mặt đường, chiều hướng Đà Nẵng - Huế, kích thước (31,07 x 0,51) mét, có điểm bắt đầu cách mép đường bên phải 5,9 mét, điểm kết thúc nằm dưới lốp thứ 2 bên phải xe đầu kéo 75H-010.26 (vị trí số 2).

Cách điểm đầu (vị trí số 2) 29,1 mét về phía Huế trên mặt đường có các mảnh sơn vỡ nhỏ màu bạc nằm rải rác, kích thước trong diện (0,4 x 0,35) mét, trung tâm cách mép đường bên phải 6,75 mét (vị trí số 3).

Cách (vị trí số 3) 4,8 mét về phía Huế, trên mặt đường là vị trí đám mảnh vỡ nhựa kính màu đỏ, trong suốt, mảnh sơn màu bạc nằm rải rác, kích thước trong diện (9,3 x 3,1) mét (vị trí số 4), trung tâm cách mép đường bên phải 7,4 mét.

Cách điểm đầu (vị trí số 1) 22,3 mét về phía Huế là vị trí trục bánh sau xe rơmooc 75R-010.12. Rơ mooc 75R-010.12 được kéo bởi đầu kéo 75H1-010.26 đang trong trạng thái dừng đỗ trên mặt đường, trục bánh trước và trục bánh sau đầu kéo, rơmooc lần lượt cách mép phải đường là 6,92; 6,73; 6,38 và 6,26 mét.

Cách vị trí trục bánh trước bên phải xe đầu kéo 75H-010.26 một đoạn 6,2 mét về phía mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm hơi chếch về phía Huế là vị trí đám chất dịch màu nâu đỏ, dạng máu, kích thước trong diện (1,2 x 0,45) mét, có trung tâm cách mép đường bên phải 1,42 mét (vị trí số 5).

Cách trung tâm (vị trí số E1) 5,6 mét về phía giữa đường là vị trí đám mảnh vỡ kính còn nguyên tấm lớn, kích thước trong diện (1,6 x 0,47) mét, có trung tâm cách mép phải đường bên phải 7,9 mét (vị trí số 6).

Cách trung tâm (vị trí số E1) 15,5 mét về phía Huế là vị trí trục bánh sau bên trái xe ô tô 43B-030.07 trong trạng thái dừng đỗ trên mặt đường, đầu xe quay về phía Huế, trục bánh trước và trục bánh sau bên phải cách mép đường bên phải lần lượt là 1,47 và 1,14 mét. (các bút lục số: 20-23; 28-33)

** Khám nghiệm xe ô tô 43B-030.07:* Phần đuôi xe bên trái bị trầy xước, móp méo biến dạng, vỡ hỏng. Cánh cửa sau bên trái bị vỡ kính, trầy xước, móp méo, biến dạng toàn bộ, chiều hướng từ sau tới trước, chiều cao từ 50 - 230 cm.

Bậc lên xuống phía sau bên trái (cản sau) bị trầy xước chiều hướng từ sau tới trước, bám dính chất bẩn màu nâu, vị trí này cách mặt đất 50 cm.

Cụm đèn hậu bên trái bị vỡ, hỏng hoàn toàn, phần vỏ xe phía sau bên trái bị móp méo biến dạng, cửa sổ kính sau bên trái của xe bị vỡ hỏng.

Cửa hậu (cửa sau lên xuống) bên phải bị vỡ kính hoàn toàn, có móp méo nhẹ cạnh trái phía trên. Phía trước bên phải tai xe bánh trước bên phải bị trầy xước bám dính chất dạng tế bào da người, vị trí này cách mặt đất 91 cm.

Đèn báo rẽ phải phía trước gương chiếu hậu bên phải bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa chân gương chiếu hậu bên phải bị bung khỏi vị trí ban đầu theo hướng trái qua phải, trước lui sau. Mặt lưng gương chiếu hậu bên phải bị trầy xước.

** Khám nghiệm phương tiện xe ô tô 75H-010.26 rơ mooc 75R.010.12:* Cản trước bên phải của xe bị trầy xước, tróc sơn, vỡ, móp méo, biến dạng, chiều hướng từ trước lui sau, bắt đầu từ cạnh phải của xe cho đến vị trí cách cạnh góc phải của đầu xe 128 cm, có bám dính mảnh nhựa vỡ màu đỏ.

Mặt nạ phía trước bị trầy xước, móp méo, biến dạng chiều hướng từ trước lui sau. Kính chắn gió phía trước của buồng lái bị vỡ hỏng phần bên phải. Gạt mưa bên phải bị trầy xước, cong vênh biến dạng chiều hướng từ trước lui sau, bám dính chất sơn màu bạc. Từ cạnh phải đầu xe vào 80 cm đến phần giữa đầu xe có đường đứt gãy từ trên xuống dưới (từ gạt mưa bên phải xuống tới cản trước). (Các bút lục số: 24-27; 36-41)

** Quá trình điều tra đã thu giữ:*

- 01 (một) ô tô 43B-030.07 bị hư hỏng do tai nạn giao thông, 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô 43B-030.70 do Phòng C1 Công an thành phố Đ cấp ngày 01/12/2016 (giá trị đến ngày 18/3/2035), 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô 43B-030.07 cấp ngày 15/10/2024 (có hiệu lực đến hết ngày 14/4/2025), 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô 43B-030.07 cấp ngày 24/02/2024 (có giá trị đến ngày 23/02/2025), 01 (một) giấy phép lái xe hạng D mang tên Văn Đình H1 số 480117489895 do Sở giao thông vận tải thành phố Đ cấp ngày 17/01/2024 (có giá trị đến 17/01/2029).

- 01 (một) xe ô tô đầu kép biển số 75H-010.26 kéo sơmi rơmooc 75R-010.12 bị hư hỏng do tai nạn giao thông, 01 (một) giấy biên nhận thế chấp xe ô tô 75H-010.26 của Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 - Chi nhánh T6 - Phòng G cấp ngày 04/3/2024 (có giá trị đến hết ngày 11/03/2025), 01 (một) giấy biên nhận thế chấp Rơ mooc 75R-010.12 của Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 - Chi nhánh T6 - Phòng G cấp ngày 02/08/2024 (có giá trị đến hết ngày 02/02/2025), 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô 75H-010.26 cấp ngày 07/3/2024 (có hiệu lực đến hết ngày 06/3/2025), 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ

Rơmooc 75R-010.12 cấp ngày 28/7/2023 (có hiệu lực đến hết ngày 27/7/2025), 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm trách nhiệm dân sự và tự nguyện xe ô tô 75H-010.26 cấp ngày 11/3/2024 (có hiệu lực đến ngày 11/3/2025), 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm tự nguyện xe ô tô 75H-010.12 cấp ngày 03/8/2024 (có hiệu lực đến ngày 03/8/2025), 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn T, số 460160704534 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 01/12/2022 (có giá trị đến ngày 01/12/2027).

* Tại bản Kết luận giám định số 778/KL-KTHS ngày 06/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh T (nay là thành phố H) kết luận như sau:

- Giữa hai phương tiện cần giám định (nêu tại mục 1 Phần II) có sự va chạm tại các chi tiết của xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12 gồm: mặt trước bên phải cản trước, mặt trước bên phải mặt ca lăng, mặt trước bên phải nắp ca pô và gạt trước cần gạt mưa bên phải đầu xe ô tô với các chi tiết của xe ô tô biển kiểm soát 43B-030.07 gồm: mặt trên bên trái cản sau, cụm đèn sau bên trái, cánh và thành cửa hậu bên trái, phù hợp cơ chế va chạm từ trước ra sau xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12 và từ sau tới trước xe ô tô biển số 43B-030.07. Vùng chạm đầu tiên giữa hai phương tiện nêu trên là tại mặt trước bên phải cản trước của xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12 với mặt trên bên trái cản sau của xe ô tô biển số 43B-030.07.

- Căn cứ vào các dấu vết, vật chứng để lại trong hồ sơ gửi giám định, vị trí va chạm giữa hai phương tiện nêu trên ở làn ngoài cùng bên trái (sát dải phân cách cứng) chiều xe chạy bên phải Quốc lộ A theo hướng đi từ Đà Nẵng đến Huế.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 17/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P xác định:

- Giá trị hư hỏng của xe ô tô biển số 75H-010.26, nhãn hiệu CHENGLONG, tại thời điểm định giá tháng 11/2024 là: 18.550.000đ.

- Giá trị hư hỏng của xe ô tô biển số 43B-030.07, nhãn hiệu FORD, tại thời điểm định giá tháng 11/2024 là: 30.084.000đ.

* Tại bản Kết luận giám định tử thi số 792/KLGĐTT-KTHS ngày 28/11/2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận giám định tử thi bà Bạch Thị T2 như sau:

1. Các kết quả chính:

- Tử thi nữa giới, thể trạng trung bình, lạnh, mềm, hoen tử thi đang hình thành tập trung ở mặt sau cở thể.

- Chấn thương sọ não - hàm mặt:

+ Toàn bộ vùng mặt sưng nề, bầm tụ máu. Vùng trán - cung mày phải và vùng mặt có các vết bầm trầy, rách da bờ mép nham nhở.

+ Hai lỗ mũi, lỗ tai trái, khoang miệng có nhiều máu.

+ Bầm tụ máu tổ chức dưới da vùng trán cung mày phải, hàm mặt.

+ Vỡ phức tạp khối sàng hàm, cung tiếp gò má hai bên và ngành lên xương hàm dưới trái. Tụ dịch máu các xoang cạnh mũi. Xuất huyết dưới nhện, đụng dập nhu mô não vùng thái dương trái.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương sọ não - hàm mặt.

3. Cơ chế hình thành dấu vết: Tổn thương vùng đầu - mặt do tác động vật tày diện rộng có chiều từ trước ra sau, từ trái sang phải tạo nên.

* Tại Công văn số 171/TLGĐ ngày 08/11/2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Sở giao thông vận tải tỉnh T (nay là thành phố H) về việc trả lời trưng cầu giám định kỹ thuật phương tiện 43B-03070, như sau:

Tình trạng kỹ thuật xe (tại thời điểm giám định): xe nổ máy, di chuyển được. Phần thân vỏ phía sau hư hỏng, biến dạng. Cụm đèn tín hiệu sau bên trái vỡ, kính chắn gió phía sau vỡ.

Hệ thống phanh: không phát hiện rò rĩ môi chất và hư hỏng bất thường trong hệ thống phanh, Hệ thống phanh đoàn xe có hiệu lực

Hệ thống lái: không phát hiện hư hỏng bất thường. Các khớp cầu, khớp chuyển hướng, thanh đòn dẫn động lái và cơ cấu lái còn liên kết. Hệ thống lái có hiệu lực.

Đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu, còi xe: còi xe, đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước và sau bên phải hoạt động bình thường. Cụm đèn tín hiệu sau bên trái hư hỏng.

Bánh xe: có áp suất lốp và đủ số lượng lốp theo quy định.

Dữ liệu giám sát hành trình của thiết bị sau 17 giờ 41 phút 58 giây ngày 31/10/2024 đến trước 08 giờ 00 phút 34 giây ngày 01/11/2024 không có dữ liệu giám sát hành trình của xe. Vào lúc 08 giờ 00 phút 34 giây ngày 01/11/2024 dữ liệu giám sát hành trình của xe báo ở vị trí 315 L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H), vận tốc xe là 0 km/h (kèm theo bản in dữ liệu giám sát hành trình xe từ 17h36 ngày 31/10/2024 đến 12h01 ngày 01/11/2024).

* Tại Công văn số 173/TLGĐ ngày 08/11/2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Sở giao thông vận tải tỉnh T (nay là thành phố H) về việc trả lời trưng cầu giám định kỹ thuật phương tiện 75H-010.26, 75R-010.12, như sau:

Tình trạng kỹ thuật xe (tại thời điểm giám định): xe nổ máy, di chuyển được. Sơmi rơmooc 75R-010.12 vẫn còn liên kết với đầu kéo 75H-010.26. Phần thân vỏ phía trước cabin xe 75H-010.26 biến dạng, kính chắn gió phía trước vỡ.

Hệ thống phanh: không phát hiện rò rỉ môi chất và hư hỏng bất thường trong hệ thống phanh đoàn xe có hiệu lực.

Hệ thống lái: không phát hiện hư hỏng bất thường. Các khớp cầu, khớp chuyển hướng, thanh đòn dẫn động lái và cơ cấu lái còn liên kết. Hệ thống lái có hiệu lực.

Đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu, còi xe: đủ số lượng, các thiết bị hoạt động bình thường.

Bánh xe: có áp suất lốp và đủ số lượng lốp theo quy định.

Dữ liệu giám sát hành trình: vận tốc của xe lúc 08h00 tại địa chỉ L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H) ngày 01/11/2024 là 55 km/h (kèm theo bản in dữ liệu giám sát hành trình xe từ 7h36 ngày 01/11/2024 đến 10h14 ngày 01/11/2024.

* Tại Bản Kết luận giám định hóa pháp số 2509/PY-XNĐH ngày 06/11/2024 của V2, kết luận như sau:

Không tìm thấy E trong mẫu máu của Văn Đình H1.

Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của Văn Đình H1.

* Tại Bản Kết luận giám định hóa pháp số 2510/PY-XNĐH ngày 06/11/2024 của V2, kết luận như sau:

Không tìm thấy E trong mẫu máu của Nguyễn Văn T.

Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của Nguyễn Văn T.

* *Xử lý vật chứng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng D mang tên Văn Đình H1, 01 (một) xe ô tô biển số 43B-030.07 và các giấy tờ liên quan, 01 (một) xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơ mi rơ mooc biển số 75R-010.12 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

Hiện đang tạm giữ 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn T để truy tố, xét xử.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T, Văn Đình H1 cùng đại diện theo ủy quyền chủ sở hữu xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơmi rơmooc 75R-010.12 đã thỏa thuận, bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại (bà Bạch Thị T2) số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng); Đại diện hợp pháp người bị hại (bà Bạch Thị T2) đã nhận đủ số tiền nêu trên và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị can Nguyễn Văn T.

Phía nguyên đơn dân sự là Công ty trách nhiệm hữu hạn D1 và phía bị đơn dân sự là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên V1, bị cáo Nguyễn Văn T đã có thoả thuận bồi thường trách nhiệm như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T cùng đại diện theo ủy quyền chủ sở hữu xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơ mi rơ mooc 75R-010.12 (bị đơn dân sự) đã thỏa thuận, bồi thường cho đại diện hợp pháp của chủ sở hữu xe ô tô biển số 43B-030.07 (nguyên đơn dân sự) số tiền 48.000.000 đồng (bốn mươi tám triệu đồng) chi phí sửa chữa xe 43B-030.07. Đại diện hợp pháp của chủ sở hữu xe ô tô 43B-030.07 đã nhận đủ số tiền nêu trên và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị can Nguyễn Văn T.

* Ngày 01/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành kiểm tra, thu giữ, niêm phong dữ liệu camera liên quan đến vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 01/11/2024 tại Km $866^{+\ 150}$ Quốc lộ A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H).

Tại Bản Kết luận giám định số 806/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh T (nay là thành phố H), kết luận như sau: không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh ở tệp video trong đĩa CD-R gửi giám định (nêu tại mục 1, phần II), thông tin cụ thể: tên tệp video 6011200403512.mp4, dung lượng 7358KB, thời lượng 59 giây, mã MD5 B71836D6-A130CB43-54582993-69B3C59F.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSPL ngày 12/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đề nghị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc trình chiếu tệp video trong đĩa CD-R gửi giám định (nêu tại mục 1, phần II), thông tin cụ thể: tên tệp video 6011200403512.mp4, dung lượng 7358KB, thời lượng 59 giây, mã MD5 B71836D6-A130CB43-54582993-69B3C59F có tại hồ sơ.

Trình chiếu video thấy rằng: Trước khi xãy ra tai nạn, có tín hiệu đèn xanh ưu tiên dành cho các phương tiện lưu thông trên quốc lộ đang chạy; nhưng bà Bạch Thị T2 vẫn qua đường khi có tín hiệu đèn xanh dành cho các xe đang chạy, xe ô tô 43B-030.07 do anh Văn Đình H1 đã giảm tốc độ để nhường đường (tại 01 phút 34 giây); va chạm xảy ra khi xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơ mi rơ mooc 75R-010.12 do bị cáo T điều khiển không giảm tốc độ, tông vào phía sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 43B-030.07 do anh Văn Đình H1 điều khiển, làm xe ô tô 43B-030.07 bị đẩy về phía trước tông vào bà Bạch Thị T2 đang đi bộ qua đường, gây tai nạn (01 phút 35 giây của video).

Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị xử phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn T.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; nhận thấy hành vi này là vi phạm pháp luật; bị cáo tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi đã gây ra. Bị cáo Nguyễn Văn T xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Người đại diện theo uỷ quyền cho đại diện hợp pháp của Bị hại tại phiên toà cũng xác thừa nhận bà Bạch Thị T2 đã già (thời điểm xãy ra tai nạn bà T2 84 tuổi), mắt mờ và tai cũng không nghe rõ nên phía gia đình bị hại cũng nhận thấy việc thiếu sót của người thân khi để bà T2 một mình đi qua đường mà không có người giúp đỡ dẫn đến tai nạn đau lòng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà, Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan trong vụ tai nạn; kết luận giám định; kết luận định giá tài sản, các biên bản điều tra là phù hợp. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01/11/2024 Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe hạng FC, thời hạn đến 01/12/2027) trực tiếp điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 75H1-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12 lưu thông trên đường Quốc lộ 1 theo hướng Đà Nẵng - Huế. Đến khoảng 08 giờ 10 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe ô tô đi đến K+150 Quốc lộ A đoạn qua thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H), thì tông vào phía sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 43B-030.07 do anh Văn Đình H1 điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước, làm xe ô tô 43B-030.07 bị đẩy về phía trước tông vào bà Bạch Thị T2 đi bộ qua đường, gây tai nạn.

Vụ tai nạn giao thông đường bộ với hậu quả nêu trên là do lỗi của Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 75H1-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12 đi qua khu vực đông dân cư, có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm (cụm gờ giảm tốc), có người đi bộ qua đương; nơi có biển báo chỉ dẫn "Chợ A mét" và "Người đi bộ sang ngang" nhưng không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn, không giữ khoảng cách với xe liền trước của mình. Hành vi Nguyễn Văn T đã vi phạm vào khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 5; khoản 1 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, làm 01 người chết, thiệt hại về tài sản của người khác trị giá là 30.084.000 đồng (ba mươi triệu không trăm tám mươi bốn nghìn đồng).

Xe ô tô biển kiểm soát 43B-030.07 do anh Văn Đình H1 điều khiển đã giảm tốc độ, chạy chậm nhường đường, đảm bảo an toàn cho Bạch Thị T2 qua đường. Tuy nhiên, do bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 75H1-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12 không giảm tốc độ nên đã tông vào phía sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 43B-030.07 do anh Văn Đình H1 điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước, làm xe ô tô 43B-030.07 bị đẩy về phía trước tông vào bà Bạch Thị T2 đi bộ qua đường, gây tai nạn liên hoàn. Cho nên, anh Văn Đình H1 không có lỗi do sự kiện bất ngờ quy định tại Điều 20 Bộ luật Hình sự.

Bị hại là bà Bạch Thị T2 cũng có một phần lỗi, khi đi bộ qua đường đã thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới. Lúc này đang có tín hiệu đèn xanh ưu tiên dành cho phần đường quốc lộ của các xe đang chạy nhưng bà T2 vẫn đi qua đường, không dừng lại nhường đường để bảo đảm an toàn cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn.

Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình như bản cáo trạng số 34/CT-VKSPL ngày 20/3/2025 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo Nguyễn Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự; có giấy phép lái xe hạng FC hợp lệ để điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 75H1-010.26 kéo sơmi rơmooc biển số 75R-010.12; Bị cáo tuấn nhận thức được việc chấp hành quy định an toàn giao thông đường bộ và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khoẻ, tài sản người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bản thân bị cáo cũng không mong muốn hậu quả xãy ra; bị cáo tự nguyện thoả thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm b, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện hợp pháp của Bị hại có đơn xin bãi nại và miễn trách nhiệm hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được xem xét hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của Bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T không có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt cho đến trước ngày xảy ra tai nạn giao thông. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vụ tai nạn giao thông có một phần do lỗi của bị hại bà Bạch Thị T2 là khi đi bộ qua đường đã thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới, không dừng lại nhường đường khi đang có tín hiệu đèn xanh dành cho các xe đang chạy để bảo đảm an toàn cho mình và người tham gia giao thông khác.

Do đó Hội đồng xét xử cần áp Điều 65 Bộ luật hình sự; bị cáo không phạm điều cấm quy định tại Điều 3 của Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, cho bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương là phù hợp.

Hiện tại, bị cáo Nguyễn Văn T không có công việc, thu nhập không ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập và xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T tự nguyện thỏa thuận bồi thường cùng với anh Văn Đình H1 và đại diện theo ủy quyền chủ sở hữu xe ô tô biển số 75H-010.26 kéo sơmi rơmooc 75R-010.12, bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại (bà Bạch Thị T2) số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng); Đại diện hợp pháp người bị hại (bà Bạch Thị T2) đã nhận đủ số tiền nêu trên.

Tại phiên toà hôm nay, người đại diện theo uỷ quyền cho đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và không ai có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Hiện còn tạm giữ 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số 046160704534 mang tên Nguyễn Văn T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H) cấp ngày 01/12/2022, có giá trị sử dụng đến ngày 01/12/2027.

Xét thấy, Giấy phép lái xe là giấy tờ gắn liền với nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát, trả lại cho bị cáo T là phù hợp.

Bị cáo có đơn yêu cầu xin nhận lại giấy phép lái xe liên hệ với Toà án lưu giữ hồ sơ vụ án để nhận lại sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, thành phố H giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số 460160704534 mang tên Nguyễn Văn T do Sở Giao thông vận tải tỉnh T (nay là thành phố H) cấp ngày 01/12/2022, có giá trị sử dụng đến ngày 01/12/2027, khi bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận hồ sơ vụ án ngày 22 tháng 02 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P (nay là Công an thành phố H) với Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố H).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bản án này là sơ thẩm, Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, Bị đơn dân sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo, được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền

Nơi nhận:
- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- CQĐT CA TP Huế;
- Phòng PV06 CA TP Huế;
- Sở Tư pháp TP Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- CQ THAHS huyện Phú Lộc;
- Chi Cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Bị đơn dân sự;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSVA, HCTP.